

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 01/2017/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
B, ngày 13 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1970

Địa chỉ cư trú: Tổ 8, thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông **Trương Minh C**, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: Tổ 1, Kp A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Minh C đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị L 350.000.000 đồng
(Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 8.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 9.500.000 đồng tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu số 0003918 ngày 03/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B. Sau khi khấu trừ, Chi cục thi hành án dân sự thị xã B trả lại cho bà L 750.000 đồng.

Ông Trương Minh C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Bình Phước*
- *VKSND thị xã B*
- *THADS thị xã B*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đức